

Bản án số: 176/2023/HS-ST
Ngày: 16-8-2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Thanh Thà.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Phước Trinh;
2. Bà Phạm Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 158/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Lê Đông A, sinh năm 1994, tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 12, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Công P, sinh năm 1965 và bà Lê Thanh H, sinh năm 1965; bị cáo chưa vợ và con; anh chị em ruột gồm 02 người kể cả bị cáo.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 09/4/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Lê Thanh H, sinh năm 1965 (có mặt);

Địa chỉ: Số 852 Tỉnh lộ 15, Ấp 12, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 09/4/2023, Huỳnh Lê Đông A sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung A6 gọi điện thoại cho người tên N (chưa rõ lai lịch) để hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy để sử dụng, N đồng ý. N hẹn giao ma túy và nhận tiền ở chân cầu Phú Cường thuộc tỉnh Bình Dương. Huỳnh Lê Đông A điều khiển xe máy biển số 50T2-0858 đến điểm hẹn lấy 01 gói ma túy đá và 01 đoạn ống nhựa chứa ma

túi đá do N để sẵn trên tảng đá giấu vào túi áo khoác bên trái đang mặc và để lại số tiền 900.000 đồng cùng với 01 điện thoại di động đang sử dụng để thế chấp số tiền 100.000 đồng còn thiếu tại vị trí trên. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 09/4/2023, Huỳnh Lê Đông A điều khiển xe đi đến đường Nguyễn Thị Minh đoạn thuộc ấp Thanh An, xã Trung An, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thì Đội Cảnh sát giao thông phối hợp với Công an xã Trung An, huyện Củ Chi tuần tra phát hiện Huỳnh Lê Đông A đang điều khiển xe máy biển số 50T2-0858 lưu thông trên đường có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác bên trái A đang mặc có 01 đoạn ống nhựa chứa tinh thể không màu và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu nêu trên. Công an xã Trung An lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với A về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tạm giữ tang vật.

Theo Kết luận giám định số 3525/KL-KTHS ngày 17/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Huỳnh Lê Đông A và hình dấu Công an xã Trung An, huyện Củ Chi, bên trong có:

Tinh thể không màu trong 01 đoạn ống nhựa (ký hiệu mẫu m_1), có khối lượng: 0,1658 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine;

Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (ký hiệu mẫu m_2), có khối lượng 1,1581 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine;

Tổng khối lượng: 1,3239 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói niêm phong mang số vụ 798/23 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên.

- 01 (một) xe gắn máy biển số 50T2-0858, số máy: 5C64434409, số khung: RLCS5C640BY434404.

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.207.000đ (Một triệu hai trăm linh bảy nghìn đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 148/CT-VKS-CC ngày 13/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Huỳnh Lê Đông A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy đá và 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy đá ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,3239 gam, loại Methamphetamine thì bị bắt quả tang. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Lê Đông A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Lê Đông A mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử khoan hồng xử mức án nhẹ cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lê Thanh H không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Lê Đông A đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ cụ thể: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 09/4/2023 tại đường Nguyễn Thị Minh đoạn thuộc ấp Thạnh An, xã Trung An, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh lực lượng Công an kiểm tra thì phát hiện bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,3239gam, loại Methamphetamine nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Lê Đông A đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt nghiêm để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017, xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong mang số vụ 798/23 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe gắn máy biển số 50T2-0858, số khung: RLCS5C640BY434404, số máy: 5C64434409. Qua xác minh biển số xe 50T2-0858 không phù hợp với xe có số khung: RLCS5C640BY434404 và số máy: 5C64434409, chưa xác định được chủ sở hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu xe nhưng chưa có người đến nhận. Do đó, xe gắn máy biển số 50T2-0858, số khung: RLCS5C640BY434404, số máy: 5C64434409 đang bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Củ Chi không xác định được chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, bà Lê Thanh H trình bày: Chiếc xe gắn máy biển số 50T2-0858, số khung: RLCS5C640BY434404, số máy: 5C64434409 là do bà mua vào khoảng đầu năm 2022 của một người không rõ lai lịch, bà mua không có giấy tờ. Do lời khai của bà H không có tài liệu gì chứng minh nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.207.000đ (Một triệu hai trăm linh bảy nghìn đồng) của bị cáo không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

[6] Đối với người thanh niên tên N bán chất ma túy cho bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí, Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Lê Đông A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Lê Đông A 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/4/2023.

- Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong mang số vụ 798/23 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên.

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) xe gắn máy biển số 50T2-0858, số khung: RLCS5C640BY434404, số máy: 5C64434409.

+ Trả cho bị cáo Huỳnh Lê Đông A tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.207.000đ (Một triệu hai trăm linh bảy nghìn đồng).

Vật chứng trên được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng số 121/PNK ngày 26/5/2023 và Lệnh nhập kho vật chứng số 121a/LNK-CSĐT-MT ngày 26/5/2023 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Huỳnh Lê Đông A phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Châu Thị Thanh Thà

